

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2021/HS-PT**
Ngày: 12-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Hoa.

Các thẩm phán: Ông Bùi Đăng H1.
Ông Vũ Thanh T.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký
Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Đắc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Đắc H, sinh năm 1982 tại BG; Nơi cư trú: Số 01/85 An Ninh, phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Đắc Ch và bà Phạm Thị H; Vợ là Phạm Thu Tr và 01 con sinh năm 2017.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2019/HSST ngày 20/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án về tội “Đánh bạc” (bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ kể từ ngày 02/01/2020 đến hết ngày 01/7/2020).

Nhân thân: Ngày 23/3/2009, Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/HSST ngày 25/6/2002, Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2002, nộp án phí tháng 7/2003); Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 16/HSPT ngày 26/02/2004, Tòa án nhân dân tỉnh BG xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2003, nộp án phí sơ thẩm và phúc thẩm ngày 03/6/2005, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 07/4/2006).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Hoàng Gia H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Trước khi mở phiên tòa bị cáo Hoàng Gia H1 rút kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H1.

03 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị, gồm: Bùi Quang Ch, Vũ Gia C và Hoàng Văn Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/6/2020, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường QT, thành phố HD (gọi là Tổ công tác số 1) tiến hành kiểm tra quán Karaoke Ruby KTV ở Lô 16, dãy LK 13 đường TN, phường QT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương do Đàm Như H là chủ quán. Tại phòng 302 của quán, tổ công tác phát hiện, thu giữ trên mặt bàn trong phòng 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 06 viên nén màu hồng, 05 mảnh vỡ viên nén màu hồng và chất bột màu hồng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 ống hút tự tạo bằng tờ tiền loại polime mệnh giá 20.000 đồng; 01 thẻ sim điện thoại của hãng Mobifone (không có sim); 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (27x19) cm bên trên mặt đĩa có chất rắn dạng tinh thể màu trắng (đã được tổ công tác cho vào 01 gói nilon bên ngoài dán băng dính màu đen). Lúc này trong phòng 302 của quán có 08 người gồm: Hoàng Văn Th, Vũ Gia C, Hoàng Gia H1, Phan Công Ph, Vũ Như H2, Đồng Thị H3, Lư Thu H4 và Ngô Hoàng Y. Qua kiểm tra bằng phương pháp test nhanh phát hiện trong nước tiểu của Hoàng Văn Th, Vũ Gia C, Hoàng Gia H1, Phan Công Ph, Vũ Như H2, Lư

Thu H4 dương tính với chất ma túy; Đồng Thị H3 và Ngô Hoàng Y không dương tính với chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra: Hoàng Văn Th, Vũ Gia C và Hoàng Gia H1 khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 27/6/2020, Hoàng Văn Th, Vũ Gia C và Hoàng Gia H1 thống nhất để C tìm mua ma túy tổng hợp với số lượng 15 viên "Kẹo" và 2.000.000 đồng "Ke" mang đến quán Karaoke Ruby KTV ở đường TN, phường QT, thành phố HD để vừa nghe nhạc và sử dụng, số tiền mua ma túy để cùng sử dụng sẽ chia nhau sau khi sử dụng xong. C gọi điện thoại nhờ anh Nguyễn Khắc N để N gọi điện thoại nhờ Trịnh Đắc H đặt hộ phòng hát tại quán Karaoke Ruby KTV. Sau đó, C điều khiển ô tô hiệu Mazda3 màu đỏ, biển số 34A- 197.73 chở Th còn H1 điều khiển xe ô tô hiệu H1ndai Tucson màu trắng, biển số 34A- 266.39 đến quán Ruby KTV. Đến nơi, C, Th, H1 được nhân viên đưa vào phòng hát số 302, C yêu cầu cho 02 nhân viên nữ là Ngô Hoàng Y và Lư Thu H4 vào phòng phục vụ. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, C đi ra bên ngoài phòng hát thì gặp Trịnh Đắc H. Do có quen biết từ trước và biết H có bán ma túy tổng hợp nên C và H đã thỏa thuận với nhau về việc H bán cho C 15 viên " Kẹo" và 2.000.000 đồng "Ke" với tổng số tiền là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền mua ma túy C sẽ thanh toán cho H vào ngày hôm sau. H đồng ý và đưa cho C 01 túi nilon màu trắng bên trong có các viên nén màu hồng là "Kẹo", 02 túi nilon màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là "Ke". Lúc này, H1 và Th từ trong phòng đi ra nhìn thấy H đưa các túi nilon màu trắng bên trong có ma túy cho C rồi C cầm số ma túy mua được để trên mặt bàn trong phòng hát 302. Thấy có ma túy, H1 lấy túi nilon bên trong có chứa chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng đổ ra đĩa sứ màu trắng có sẵn, dùng thẻ sim điện thoại (không có sim) có sẵn từ trước rồi dùng 01 tờ tiền loại Polyme mệnh giá 20.000 đồng quán thành ống hút rồi H1, C, Th và H2 vừa nghe nhạc và tự lấy ma túy là các viên nén màu hồng trong túi nilon và chất rắn dạng tinh thể trên đĩa sứ để sử dụng bằng hình thức uống và hít. Lúc sau, Đinh Kim V và Phan Công Ph (đều là bạn của H1), Vũ Như H2 (bạn của V), Đồng Thị H3 (là vợ của H1) cũng đến phòng hát. Thấy trên bàn có ma túy, Ph, V, H3 vừa nghe nhạc và tự lấy ma túy sử dụng rồi V có việc nên về trước, H4 không sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/6/2020, khi cả nhóm đang trong phòng hát thì bị lực lượng công an phát hiện cùng vật chứng là ma túy. C, H1, Th khai nhận 06 viên nén màu hồng, 05 mảnh vỡ viên nén màu hồng, chất bột màu hồng và chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp do cả ba thống nhất sẽ cùng góp tiền mua với mục đích cùng sử dụng chung.

Tại Bản kết luận giám định số 311/KLGD-PC09 ngày 30/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 06 viên nén màu hồng, 05 mảnh vỡ viên nén màu hồng và chất bột màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu 1, gửi đến giám định, tổng khối lượng là 3,691g (Ba phẩy sáu trăm chín mươi một gam) là ma túy, loại MDMA; Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu 2 gửi đến giám định khối lượng là 1,223g (Một phẩy hai trăm hai mươi ba gam) là ma túy, loại Ketamine; Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu 3 gửi đến giám định khối lượng là 0,519g (Không phẩy năm trăm mười chín gam) là ma túy, loại Ketamine (Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và MDMA((±)-N-α-dimethyl-3,4-(methylenedioxy) phenethylamine) nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Cũng khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/6/2020, một tổ công tác khác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường NhCh, thành phố HD (gọi là Tổ công tác số 2) tiến hành kiểm tra quán Karaoke Ruby One tại đường AĐ, phường NhCh, thành phố HD, tỉnh Hải Dương do Nguyễn T A là chủ quán. Tại phòng VIP 103 của quán, tổ công tác phát hiện, thu giữ trên mặt bàn trong phòng 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, kích thước (30 x 20) cm, trên mặt đĩa có 3 túi nilon trong đó có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, 02 túi còn lại bên trong không chứa gì; 01 ống hút tự tạo bằng tờ tiền loại polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 thẻ sim điện thoại của hãng Viettel (không có sim). Lúc này trong phòng VIP 103 của quán có 09 người gồm: Phùng Văn L, Nguyễn Ngọc T, Vũ Thị D, Phạm Quang M, Phạm Đăng H1, Nguyễn Thị Quỳnh Tr, Nguyễn Thị Kiều A, Lê Thanh Ng và Phạm Ngọc S. Qua kiểm tra bằng phương pháp test nhanh phát hiện trong nước tiểu của Phùng Văn L, Nguyễn Ngọc T, Vũ Thị D, Phạm Quang M, Phạm Đăng H1 và Nguyễn Thị Quỳnh Tr dương tính với chất ma túy; Nguyễn Thị Kiều A, Lê Thanh Ng và Phạm Ngọc S không dương tính với chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Vào tối ngày 27/6/2020, Phùng Văn L, Phạm Quang M và Phạm Đăng H1 cùng nhau ăn tối tại nhà H1, sau khi ăn cả ba rủ nhau lên thành phố HD đi “bay” (tức là sử dụng ma túy tại quán hát). H1 đã gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Thị Quỳnh Tr và Nguyễn Ngọc T cùng đi và bảo T đặt phòng hát, T gọi điện thoại rủ thêm Vũ Thị D và Phạm Thị H6 (tên gọi khác là L) ở thôn MÃ, xã VT, huyện TK, tỉnh Hải Dương đi

cùng và nhờ H6 đặt phòng hát. Do quen biết Bùi Quang Ch từ trước nên H6 đã gọi điện cho Ch đặt phòng VIP 103 của quán Karaoke Ruby One sau đó thông báo cho T biết. T thông báo lại số phòng, địa chỉ quán hát cho nhóm của H1 rồi đi đến quán Karaoke Ruby One. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H1, M, L, Tr, T, H6 vào phòng VIP 103 thì được Ch sắp xếp cho Phạm Ngọc S vào điều khiển âm thanh, ánh sáng và 02 nhân viên nữ phục vụ là Nguyễn Thị Kiều A và Lê Thanh Ng. Lúc này, T đưa cho H1 số tiền 2.000.000 đồng, M đưa cho H1 số tiền 3.000.000 đồng, H1 bỏ ra số tiền 2.400.000 đồng để mua ma túy với mục đích cùng sử dụng chung. Sau đó, T bảo H6 tìm mua ma túy để mọi người cùng sử dụng, H6 đi ra quầy lễ tân hỏi Ch xem có ma túy tổng hợp bán không, Ch nói có rồi cùng H6 đi vào phòng VIP 103 gặp T. Ch và T thỏa thuận Ch bán cho T 08 viên "Kẹo" và 03 túi "Ke" với số tiền là 6.900.000 đồng và T cho riêng Ch số tiền 500.000 đồng nên H1 đưa toàn bộ số tiền 7.400.000 đồng cho H6 để H6 đưa cho Ch. Ch cầm tiền, đi ra khu vực quầy lễ tân gặp Trịnh Đắc H, Ch đưa cho H số tiền 7.400.000 đồng và bảo với H về việc có người muốn 08 viên "kẹo" và 03 túi "Ke", H cầm tiền, đưa 01 túi nilon màu trắng bên trong có các viên nén màu hồng là "Kẹo" và 03 túi nilon màu trắng chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là "Ke" cho Ch mang để vào 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục trên mặt bàn phòng VIP 103 cho nhóm của T rồi quay lại quầy lễ tân làm việc. Thấy vậy, H6 dùng 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ sim điện thoại có sẵn trong phòng từ trước nghiền nhỏ các hạt tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon màu trắng, lấy 01 tờ tiền loại polyme mệnh giá 10.000 đồng quần thành ống hút rồi H6, L, T, D, M, H1, Tr vừa nghe nhạc và tự lấy ma túy là các viên nén màu hồng trong túi nilon và chất rắn dạng tinh thể trên đĩa sứ để sử dụng bằng hình thức uống và hít. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/6/2020, khi cả nhóm đang trong phòng hát thì bị cơ quan công an phát hiện cùng vật chứng. H1, T, M, H6 khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng là ma túy tổng hợp các đối tượng góp tiền mua của Ch để cùng nhau sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 313/KLGD-PC09 ngày 30/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu tại phòng VIP 103, gửi đến giám định khối lượng là 0,190g (Không thấy một trăm chín mươi gam) là ma túy, loại Ketamine (Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra, Trịnh Đắc H và Bùi Quang Ch thừa nhận: Trịnh Đắc H và Bùi Quang Ch là nhân viên quản lý chung, với nhiệm vụ thu tiền của khách

đến thuê phòng hát của quán Karaoke Ruby One, có thỏa thuận từ trước với nhau nếu có khách đến quán hát và có nhu cầu mua ma túy tổng hợp để sử dụng thì Ch sẽ liên hệ với H để lấy ma túy bán cho khách. Cứ bán được 01 viên “Kẹo” với giá 300.000 đồng thì Ch được hưởng 20.000 đồng và bán được 01 chỉ “Ke” với giá 1.500.000 đồng thì Ch được hưởng 200.000 đồng. Vào sáng ngày 27/6/2020, H một mình đi đến khu vực nhà hàng 559 thành phố HD tìm mua ma túy tổng hợp để vừa sử dụng cho bản thân và vừa bán kiếm lời. Tại đây, H mua được một số viên ma túy tổng hợp gọi là “Kẹo” và ma túy tổng hợp dạng tinh thể gọi là “Ke” của một người đàn ông không quen biết với số tiền 12.000.000 đồng. Số ma túy sau khi mua được, H cất giấu trong người và đã trực tiếp bán cho C tại Karaoke Ruby KTV và đưa cho Ch để Ch bán cho T tại quán Karaoke Ruby One vào tối ngày 27/6/2020.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố HD đã áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Đắc H **08** (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy). Tổng hợp với hình phạt **08** (tám) tháng **13** (mười ba) ngày cải tạo không giam giữ chưa chấp hành về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2019/HSST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương chuyển đổi thành **02** (hai) tháng **24** (hai mươi bốn) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **08** (tám) năm **02** (hai) tháng **24** (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/7/2020. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt Trịnh Đắc H 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/4/2021, bị cáo Trịnh Đắc H và bị cáo Hoàng Gia H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trước khi mở phiên tòa bị cáo Hoàng Gia H1 rút đơn kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H1.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Đắc H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trịnh Đắc H. Áp dụng: điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Đắc H từ **07** (bảy) năm **07** (bảy) tháng tù đến **07** (bảy) năm **09** (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt **08** (tám) tháng **13** (mười ba) ngày cải tạo không giam giữ chưa chấp hành về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2019/HSST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương chuyển đổi thành **02** (hai) tháng **24** (hai mươi bốn) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **07** (bảy) năm **09** (chín) tháng **24** (hai mươi bốn) ngày tù đến **07** (bảy) năm **11** (mười một) **24** (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/7/2020. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo Trịnh Đắc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các bị cáo khác trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 27/6/2020, tại quán Karaoke Ruby KTV trên đường TN, phường QT, thành phố HD, Trịnh Đắc H có hành vi bán cho Vũ Gia C 15 viên MDMA có khối lượng 3,691g với số tiền 4.500.000 đồng và 1,742g Ketamine với số tiền 2.000.000 đồng.

Tiếp đến, khoảng 23 giờ ngày 27/6/2020, tại quán Karaoke Ruby One trên đường AĐ, phường NhCh, thành phố HD, Trịnh Đắc H còn đưa cho Bùi Quang Ch 08 viên MDMA và 03 túi Ketamine có khối lượng là 0,190g để Ch bán cho Nguyễn Ngọc T và Trịnh Đắc H nhận về số tiền Ch bán ma túy là 6.900.000 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là hành vi trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tòa án nhân dân thành phố HD đã xét xử

bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trịnh Đắc H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguyên hiềm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 08 (tám) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Vì vậy, cần chấp kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Đắc H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố HD về hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Đắc H **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt **08** (tám) tháng **13** (mười ba) ngày cải tạo không giam giữ chưa chấp hành về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2019/HSST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương chuyển đổi thành **02** (hai) tháng **24** (hai mươi bốn) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **07** (bảy) năm **08** (tám) tháng **24** (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Trịnh Đắc H **15.000.000** đồng sung ngân sách Nhà nước.

[2]. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố HD;
- VKSND thành phố HD;
- CQTHAHS - thành phố HD;
- CQCSĐT- Công an thành phố HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Trạm tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mai Hoa